

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 58/2022/DS-ST

Ngày: 28/9/2022

V/v “tranh chấp đòi lại tài sản”.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà ĐẶNG THỊ THANH HƯƠNG.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông LÊ VĂN THẮNG.

2. Bà ĐẶNG THỊ HIỆP.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà TRỊNH THANH VÂN - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ: Bà BUI THỊ LAN - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 125/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 7 năm 2022 về việc “Tranh chấp đòi lại tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Bà **Nguyễn H**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2.Bị đơn: Bà **Nguyễn T**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng.

Bà H có mặt; bà T vắng mặt và có đơn xin vắng mặt tại phiên toà

NỘI DUNG VỤ ÁN:

****/ Theo đơn khởi kiện, lời khai của nguyên đơn bà Nguyễn H trình bày:***

Do có quen biết và là người cùng thôn nên ngày 26/07/2018 dương lịch tức ngày 14/06/2018 âm lịch bà có cho bà Nguyễn T vay số tiền 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng chẵn), khi vay bà T có viết giấy mượn tiền, trong giấy ghi lãi suất 2,5%/tháng, thời hạn trả nợ thì bà T hẹn cuối năm 2018 bà T sẽ trả nợ cho bà. Quá trình bà T vay tiền của bà thì bà T có trả được

cho bà 1 tháng tiền lãi suất là 2.500.000đồng. Sau đó thì bà T không trả nữa, hàng tháng bà có đòi tiền lãi thì bà T nói khi nào bà T trả gốc thì tính luôn tiền lãi và bà T trả luôn. Đến cuối năm 2018 đến hạn trả nợ gốc bà đòi nợ bà T thì bà T cứ khất không trả. Đến tháng 7/2020 bà T bế nợ, sau đó bà T bị Công an tỉnh Lâm Đồng bắt tạm giam, hiện bà T đang bị tạm giam. Nay bà khởi kiện yêu cầu bà T có nghĩa vụ trả cho bà số tiền 100.000.000đồng nợ gốc, bà không yêu cầu bà T trả tiền lãi suất nữa.

****/ Theo bản tự khai và biên bản lấy lời khai bị đơn bà Nguyễn T trình bày:***

Trước đây vào ngày 26/7/2018 bà có vay của bà Nguyễn H, trú tại thôn Đ, xã N, huyện Đ, Lâm Đồng. Bà vay của bà H số tiền 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng). Khi vay tiền bà có viết giấy vay tiền. Trong giấy vay tiền ghi lãi suất 2,5%/tháng. Hẹn cuối năm 2018 bà sẽ hoàn trả đủ cả gốc và lãi cho bà H. Đến hạn trả nợ thì bà chỉ trả được 01 phần lãi cho bà H, bà không nhớ trả được bao nhiêu tiền lãi cho bà H rồi. Còn tiền gốc thì bà chưa trả cho bà H. Đến tháng 7/2020 do bà bị bế nợ nên không có tiền để trả nợ cho bà H. Nay bà H khởi kiện bà có nghĩa vụ trả cho bà H 100.000.000đồng nợ gốc thì bà đồng ý có nghĩa vụ trả cho bà H số nợ 100.000.000đồng.

Do bà T hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng, bà T có đơn xin vắng mặt tại các buổi làm việc, các phiên họp và phiên hòa giải. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn bà H trình bày: Bà vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bà yêu cầu bà T có nghĩa vụ trả cho bà 100.000.000đồng nợ gốc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Ý kiến quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát huyện Đ về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Nguyễn T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn H số tiền nợ gốc là 100.000.000đồng.

NHÂN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật:

Bà Nguyễn H khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn T có nghĩa vụ trả cho bà số tiền nợ gốc là 100.000.000đồng. Hiện bà T có hộ khẩu thường trú tại xã N, huyện Đ, Lâm Đồng. Theo khoản 3 Điều 26 và các Điều 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân

sự. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp đòi lại tài sản”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Đức Trọng.

Bị đơn bà Nguyễn T có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy căn cứ Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà T.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Xét giấy mượn tiền, ghi bằng giấy cuốn sổ tay ký hiệu Masan gồm có 01 mặt ghi: “*Cộng hoà..... Hôm nay ngày 26/07/2018 Dương lịch (tức là ngày 14/06/2018 Âm lịch). Tôi có mượn của chị Nguyễn H số tiền là 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng chẵn) lãi suất 2,5%. Hẹn tới cuối năm 2018 tôi sẽ hoàn trả đủ ký tên Nguyễn T*”. Nguyên đơn bà H trình bày bà tên là Nguyễn H, khi bà cho bà T vay tiền, bà T viết giấy và ký vay tiền, trong giấy mượn tiền bà T ghi có mượn của chị Nguyễn H số tiền 100.000.000đồng, sau khi bà T viết giấy mượn tiền xong thì bà đọc lại, bà biết bà T viết thiếu chữ T nhưng do bà và bà T là người cùng thôn, quen biết và thường qua lại chơi với nhau, tin tưởng nhau nên bà không yêu cầu bà T sửa hoặc viết lại giấy vay tiền nữa. Bà H khẳng định ngoài giấy mượn tiền này thì không có giấy nào khác nữa. Bà T chỉ nợ của bà số tiền 100.000.000đồng. Nay bà yêu cầu bà T có nghĩa vụ trả cho bà 100.000.000đồng nợ gốc bà không yêu cầu trả lãi. Bị đơn bà T thừa nhận vào năm 2018 bà có vay của bà Nguyễn H số tiền 100.000.000đồng, giấy mượn tiền ghi ngày 26/7/2018 do bà viết và ký nhận. Đến nay bà vẫn còn nợ của bà H số nợ này, nay bà H khởi kiện yêu cầu bà có nghĩa vụ trả cho bà H số tiền 100.000.000đồng nợ gốc thì bà đồng ý có nghĩa vụ trả số nợ này cho bà H. Xét thấy đây là những tình tiết được các bên thừa nhận và không cần thiết phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó cần buộc bà Nguyễn T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn H số tiền 100.000.000 đồng nợ gốc là phù hợp, có căn cứ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 5.000.000đồng.

[4] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26 và các Điều 35, 39, 147, 228, 264, 267 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ vào các Điều 166, 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự.

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn H. Buộc bị đơn bà Nguyễn T có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn H số tiền nợ gốc là 100.000.000đồng (Một trăm triệu đồng chẵn).

Đối với khoản tiền phải thi hành án nói trên, sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn bà Nguyễn T phải nộp 5.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn H 2.500.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008067 ngày 26/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn bà T vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án để xin Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện, tỉnh;
- THA DS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐẶNG THỊ THANH HƯƠNG